

PHƯƠNG ÁN

Tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Thực hiện chủ trương của Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, yêu cầu rà soát, tổ chức lại thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố Đồng Nai là nhiệm vụ cần thiết nhằm bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2. Sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thành phố Đồng Nai có 95 xã, phường với 1.771 thôn, ấp, khu phố. Qua rà soát cho thấy một số đơn vị chưa đáp ứng tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định; một số địa bàn có quy mô nhỏ, phân tán, chưa tương xứng với tốc độ đô thị hóa, quy mô dân số và yêu cầu quản lý hiện nay. Bên cạnh đó, số lượng lớn thôn, ấp, khu phố làm tăng đầu mối quản lý, phân tán nguồn lực và phát sinh chi ngân sách cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở.

3. Việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, ấp, khu phố nhằm cụ thể hóa các chủ trương, quy định của Trung ương; giảm đầu mối trung gian, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

4. Đây cũng là cơ sở để kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố phù hợp với tình hình thực tiễn; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định; góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước. Quá trình triển khai cần bảo đảm tính đồng bộ, chặt chẽ, thận trọng, tạo sự đồng thuận của Nhân dân, giữ gìn các giá trị văn hóa, lịch sử và truyền thống cộng đồng dân cư, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp và phục vụ ngày càng tốt hơn.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN VÀ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ xây dựng Phương án

a) Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

b) Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, ấp, khu phố;

c) Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của HTCT trong thời gian tới;

d) Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, ấp, khu phố;

đ) Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, ấp, khu phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố.

e) Kết luận của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy tại cuộc họp ngày 18/6/2026 về việc thống nhất Phương án tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố.

2. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện kịp thời, thống nhất các chủ trương, quy định của Trung ương về sắp xếp thôn, ấp, khu phố; bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở.

b) Rà soát, sắp xếp các thôn, ấp, khu phố chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định; khắc phục tình trạng phân tán, manh mún; giảm đầu mối quản lý, tiết kiệm chi ngân sách và tập trung nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

c) Làm cơ sở để thực hiện thống nhất chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố; đồng thời giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật.

3. Yêu cầu

a) Bảo đảm tuân thủ các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; phù hợp với điều kiện thực tiễn, đặc điểm dân cư, lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và yêu cầu quản lý của từng địa phương.

b) Quá trình xây dựng và triển khai Phương án phải được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, tạo sự đồng thuận của Nhân dân; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người dân.

c) Gắn việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố với kiện toàn tổ chức, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách phù hợp; bảo đảm hoạt động thông suốt ngay sau khi thực hiện và giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách đối với các trường hợp chịu tác động do sắp xếp.

d) Các địa phương chủ động xây dựng phương án chi tiết, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện đúng tiến độ theo quy định.

Phần thứ 2

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THÔN, ẤP, KHU PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Thành phố Đồng Nai được thành lập theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội trên cơ sở nguyên trạng của tỉnh Đồng Nai và trước đó tỉnh Đồng Nai được sắp xếp từ hai tỉnh: Đồng Nai và Bình Phước theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; việc thành lập thành phố Đồng Nai là sự kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, kinh tế - xã hội của hai địa phương trước khi sắp xếp; đồng thời bảo đảm sự phát triển liên tục trên nền tảng lịch sử lâu đời, giàu bản sắc của hai vùng không gian địa lý, văn hóa tuy có những đặc trưng riêng nhưng luôn gắn bó, liên kết chặt chẽ trong quá trình hình thành và phát triển.

2. Thành phố có diện tích tự nhiên 12.737,18 km², dân số gần 5 triệu người; gồm 95 đơn vị hành chính cấp xã (33 phường, 62 xã). Với quy mô kinh tế thuộc nhóm dẫn đầu cả nước, GRDP năm 2025 đạt gần 678 nghìn tỷ đồng, thu ngân sách trên 102 nghìn tỷ đồng, Đồng Nai đang là địa bàn tập trung nhiều khu công nghiệp, khu đô thị, dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, đặc biệt là Cảng hàng không quốc tế Long Thành và hệ thống các tuyến giao thông liên vùng chiến lược.

3. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi về phát triển kinh tế - xã hội, thành phố Đồng Nai còn có địa bàn rộng, dân cư phân bố không đồng đều, có 08 xã biên giới tiếp giáp Vương quốc Campuchia với chiều dài đường biên giới hơn 258 km; đồng thời là nơi sinh sống của 47 dân tộc và nhiều tôn giáo khác nhau. Đặc điểm này đặt ra yêu cầu tiếp tục đổi mới phương thức quản lý ở cơ sở, bảo đảm tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính

trị và phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư.

4. Qua rà soát cho thấy một số đơn vị chưa bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định; nhiều địa bàn có quy mô nhỏ, phân tán, chưa tương xứng với tốc độ đô thị hóa, quy mô dân số và yêu cầu quản lý trong giai đoạn phát triển mới. Thực trạng này làm gia tăng đầu mối quản lý, phân tán nguồn lực và phát sinh chi ngân sách cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở.

5. Do đó, việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố Đồng Nai là yêu cầu khách quan và cần thiết nhằm thực hiện chủ trương của Trung ương về tinh gọn tổ chức bộ máy; nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư; sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước; đồng thời tạo cơ sở để thực hiện thống nhất chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố theo quy định.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÔN, ẤP, KHU PHỐ

1. Sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ và UBND thành phố Đồng Nai về tổ chức lại đơn vị hành chính cơ sở, các xã, phường trên địa bàn thành phố đã chủ động rà soát, chuẩn hóa hệ thống tên gọi thôn, ấp, khu phố bảo đảm thống nhất theo từng loại hình đơn vị cư trú; đồng thời xử lý tình trạng trùng tên phát sinh sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Qua đó, hệ thống thôn, ấp, khu phố từng bước được kiện toàn, tạo thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, quản lý địa bàn và tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Đến nay, toàn thành phố Đồng Nai có 1.771 thôn, ấp, khu phố, gồm 1.282 thôn và 489 khu phố. Đây là số lượng tương đối lớn, phân bố trên địa bàn rộng với quy mô dân số gần 5 triệu người, phản ánh đặc điểm của một địa phương có diện tích tự nhiên lớn, dân cư đông, tốc độ đô thị hóa nhanh và có sự khác biệt đáng kể giữa khu vực đô thị, nông thôn, miền núi, biên giới.

3. Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, đối với khu vực Đông Nam Bộ, thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên và khu phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên. Trên cơ sở rà soát thực trạng quy mô hộ gia đình của các xã, phường cho thấy trong tổng số 1.771 thôn, ấp, khu phố, có 523 đơn vị chưa bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định, chiếm 29,53% và có 1.248 đơn vị bảo đảm tiêu chuẩn, chiếm 70,47%.

4. Qua rà soát, phần lớn thôn, ấp, khu phố đã đáp ứng yêu cầu về quy mô dân cư, tuy nhiên vẫn còn một bộ phận không nhỏ các đơn vị có số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định, quy mô nhỏ, phạm vi quản lý phân tán. Thực

trạng này dẫn đến việc gia tăng đầu mỗi quản lý ở cơ sở, phân tán nguồn lực, làm giảm hiệu quả tổ chức hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư và phát sinh chi ngân sách cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách. Đây là cơ sở quan trọng để thành phố nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp phù hợp, bảo đảm tinh gọn đầu mỗi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở theo định hướng của Trung ương.

5. Về tổ chức đảng và các tổ chức chính trị - xã hội, hiện nay 100% thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố đều đã thành lập chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở. Toàn bộ 1.771 thôn, ấp, khu phố đều có Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể như Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh, Chi đoàn Thanh niên. Hệ thống tổ chức này đã và đang phát huy vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; đồng thời là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn an ninh trật tự và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua tại cộng đồng dân cư.

6. Đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố, toàn thành phố hiện có 4.435 người đang tham gia thực hiện các nhiệm vụ tại cơ sở. Đây là lực lượng trực tiếp hỗ trợ cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác quản lý địa bàn, nắm bắt tình hình Nhân dân, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, với số lượng thôn, ấp, khu phố còn lớn như hiện nay, việc bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách cũng tạo áp lực đáng kể đối với ngân sách nhà nước. Do đó, việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố không chỉ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở mà còn tạo điều kiện để cơ cấu lại đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, thực hiện hiệu quả các chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở và sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách của thành phố.

Phần thứ ba **NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP**

I. TIÊU CHUẨN VÀ THẨM QUYỀN THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Tiêu chuẩn thôn, ấp, khu phố

a) Việc rà soát, sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, ấp, khu phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố.

b) Đối với khu vực Đông Nam Bộ, tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình được xác định như sau: (1) Thôn, ấp phải có từ 400 hộ gia đình trở lên; (2) Khu phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên.

c) Đối với các địa bàn có yếu tố đặc thù như khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn có điều kiện địa lý phức tạp, bị chia cắt hoặc thuộc khu vực thực hiện quy hoạch, giải phóng mặt bằng, việc xem xét giữ nguyên hoặc sắp xếp thôn, ấp, khu phố có quy mô thấp hơn tiêu chuẩn được thực hiện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

2. Thẩm quyền và trách nhiệm tổ chức thực hiện

a) Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, ấp, khu phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, ấp, khu phố, UBND thành phố Đồng Nai có trách nhiệm tổ chức rà soát toàn bộ thôn, ấp, khu phố trên địa bàn; xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, ấp, khu phố gắn với phương án bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp theo quy định; trong đó, xác định rõ 3 nhóm:

- Nhóm đạt chuẩn (giữ nguyên);
- Nhóm chưa đạt chuẩn (bắt buộc lập phương án sáp nhập, tổ chức lại);
- Nhóm đặc thù cần giữ nguyên (có tờ trình giải trình lý do cụ thể gửi UBND thành phố thẩm định).

b) UBND các xã, phường có trách nhiệm xây dựng Đề án sắp xếp thôn, ấp, khu phố thuộc phạm vi quản lý; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Quá trình xây dựng và triển khai phương án phải bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; đồng thời giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm sự đồng thuận của Nhân dân và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của hệ thống chính trị ở cơ sở.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Phương án sắp xếp thôn, ấp, khu phố

a) Thực hiện quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Chủ tịch UBND thành phố; UBND cấp xã tiến hành rà soát, báo cáo thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp. Theo đó, trên cơ sở rà soát tại 95/95 đơn vị hành chính cấp xã, các địa phương xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, ấp, khu phố phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa bàn (định hướng giảm còn khoảng 1/3 số thôn, ấp, khu phố so với hiện nay), cụ thể:

Kết quả: Theo phương án tổng hợp của 95/95 xã, phường, sau khi sắp xếp dự kiến giảm 1.172/1.771 thôn, ấp, khu phố (tỷ lệ giảm 66,18%) còn **599** thôn,

ấp, khu phố (351 thôn, ấp và 248 khu phố).

2. Phương án bố trí và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp thôn, ấp, khu phố.

a) Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố:

- Theo thống kê từ các xã, phường, tổng số người hoạt động không chuyên trách trước khi sắp xếp: **4.435** người.

- Sau khi sắp xếp, mỗi thôn, ấp, khu phố bố trí không quá 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách gồm: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng thôn (ấp) hoặc Tổ trưởng tổ dân phố (khu phố); (3) Trưởng Ban Công tác Mặt trận¹, cụ thể:

- Dự kiến số người hoạt động không chuyên trách tiếp tục bố trí sau sắp xếp còn 599 thôn, ấp, khu phố x 3 người = **1.797 người** (đối với những thôn, ấp, khu phố có nhân sự kiêm nhiệm sẽ bố trí đủ 3 chức danh).

b) Khoản quỹ phụ cấp hàng tháng (theo mức lương cơ sở)

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, mức khoản quỹ phụ cấp mới hàng tháng (theo mức lương cơ sở) như sau:

+ Mức 8,0 lần: Áp dụng đối với thôn, ấp ≥ 700 hộ; khu phố ≥ 1.000 hộ; hoặc thôn, ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, đặc biệt khó khăn.

+ Mức 6,5 lần: Áp dụng đối với các thôn, ấp, khu phố còn lại.

c) Chính sách đối với nhân sự dôi dư

- Dự kiến số người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp là **2.638** người và thực hiện giải quyết chế độ chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có) nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo quy định.

- Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp dự kiến khoảng 550 tỷ đồng; được bố trí từ nguồn cải cách tiền lương. Mức kinh phí cụ thể sẽ được xác định trên cơ sở rà soát, thống kê số lượng đối tượng thực tế thuộc diện hưởng chính sách theo quy định hiện hành.

III. QUY TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

¹ Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, ấp, khu phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố

Sau khi UBND thành phố ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn, UBND các xã, phường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện (theo hướng dẫn của Sở Nội vụ tại Văn bản số 2252/SNV-TCBC ngày 12/6/2026) và hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026, cụ thể như sau:

1. Bước 1: Rà soát, đánh giá hiện trạng

UBND các xã, phường tổ chức rà soát, thống kê hiện trạng thôn, ấp, khu phố trên địa bàn; xác định số hộ gia đình, quy mô dân cư, đặc điểm địa bàn và các điều kiện có liên quan để làm cơ sở xây dựng phương án sắp xếp.

Trên cơ sở kết quả rà soát, phân loại các thôn, ấp, khu phố thuộc diện giữ nguyên, thuộc diện phải sắp xếp theo quy định và các trường hợp đặc thù cần xem xét riêng theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Bước 2: Xây dựng Đề án sắp xếp

UBND các xã, phường xây dựng Đề án sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn; trong đó xác định rõ sự cần thiết, phương án tổ chức lại, tên gọi sau sắp xếp, phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách và dự kiến giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định.

3. Bước 3: Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

UBND các xã, phường tổ chức lấy ý kiến cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình tại các địa bàn chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp theo quy định của pháp luật; đồng thời tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến tham gia.

4. Bước 4: Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua và tổ chức thực hiện

- UBND các xã, phường trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, ban hành Nghị quyết về việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, ấp, khu phố tại kỳ họp gần nhất.

- Sau khi Nghị quyết được thông qua, UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện, kiện toàn tổ chức ở thôn, ấp, khu phố sau sắp xếp; bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách và thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan theo quy định hiện hành.

- Báo cáo kết quả thực hiện kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về UBND thành phố (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, theo dõi và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Phương án sắp xếp thôn, ấp, khu phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư được bảo

đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Trên cơ sở kinh phí được bố trí, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, tổng hợp số liệu, xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố; tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và triển khai thực hiện theo quy định. Kinh phí phục vụ công tác tham mưu, tổng hợp, kiểm tra, hướng dẫn được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Nội vụ.

3. UBND các xã, phường căn cứ Phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ động cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để tổ chức thực hiện việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, hoàn thiện hồ sơ, kiện toàn tổ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư và các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp; đồng thời hướng dẫn các địa phương quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

V. HIỆU QUẢ CỦA PHƯƠNG ÁN

Việc triển khai Phương án sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố Đồng Nai dự kiến mang lại nhiều hiệu quả thiết thực, thực hiện chủ trương của Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Thứ nhất, tinh gọn đầu mối tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại cộng đồng dân cư. Theo phương án dự kiến, toàn thành phố thực hiện sắp xếp thôn, ấp, khu phố, giảm 1.172 đơn vị so với hiện trạng, tương đương **giảm 66,18%, còn lại 599 thôn, ấp, khu phố**. Việc giảm số lượng đơn vị sẽ khắc phục tình trạng phân tán, manh mún trong tổ chức tự quản ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo của cấp ủy, quản lý điều hành của chính quyền và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý dân cư và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Sau sắp xếp, quy mô dân cư của các thôn, ấp, khu phố cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Chính phủ, góp phần bảo đảm tính ổn định, thống nhất trong quản lý địa bàn, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin, triển khai chủ trương, chính sách đến Nhân dân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Thứ ba, thực hiện cơ cấu lại đội ngũ người hoạt động không chuyên trách theo hướng tinh gọn, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Từ tổng số 4.435 người

hiện có, dự kiến bố trí khoảng 1.797 người tiếp tục tham gia hoạt động tại các thôn, ấp, khu phố sau sắp xếp; đồng thời thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với 2.638 trường hợp dôi dư theo quy định. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, bảo đảm lựa chọn những người có năng lực, uy tín và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Thứ tư, sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước. Mặc dù thành phố phải bố trí ngân sách để thực hiện chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư, song về lâu dài việc giảm số lượng thôn, ấp, khu phố và giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách sẽ góp phần tiết kiệm đáng kể chi ngân sách thường xuyên, tạo điều kiện tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và xây dựng chính quyền cơ sở hiện đại, chuyên nghiệp.

Thông qua việc triển khai đồng bộ Phương án, thành phố Đồng Nai sẽ từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức ở cơ sở phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, bảo đảm vừa tinh gọn tổ chức bộ máy, vừa giữ vững ổn định chính trị, phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ cơ sở.

Phần thứ tư **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. UBND các xã, phường

a) Căn cứ các quy định của Trung ương, Phương án tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố của UBND thành phố và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng Đề án sắp xếp thôn, ấp, khu phố gắn với phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua và triển khai thực hiện theo quy định.

b) Chủ động rà soát, lập danh sách, đề xuất giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

c) Tổ chức thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức ở thôn, ấp, khu phố sau khi Nghị quyết được thông qua; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Phương án bảo đảm đúng quy định và tiến độ đề ra.

b) Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; hướng dẫn việc bố trí, sắp xếp và

giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, ấp, khu phố theo quy định.


c) Tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn thành phố, tham mưu UBND thành phố báo cáo Bộ Nội vụ và các cơ quan có liên quan theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện Phương án; hướng dẫn các địa phương quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Phương án tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố Đồng Nai. /

Nơi nhận:

- Thường trực Thành uỷ;
 - Thường trực HĐND thành phố;
 - Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
 - Ban Thường trực UBMT Việt Nam thành phố,
 - Các sở, ban, ngành,
 - UBND các xã, phường,
 - Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
 - Lưu: VT, KGVX. 
- (Thắng-PA3439/26)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út